

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH HỘI NÔNG DÂN HUYỆN VĨNH LINH**  
**KHÓA XII, NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số QĐ/HNDH ngày tháng 8 năm 2023  
Của Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện Vĩnh Linh)*

- Căn cứ Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân huyện Vĩnh Linh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2023 - 2028;
- Hội nghị Ban Chấp hành Hội Nông dân huyện Vĩnh Linh phiên thứ 2 họp ngày 17 tháng 7 năm 2023 đã thống nhất xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành khóa XII, nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

**CHƯƠNG I**  
**NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ**

**Điều 1: Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành Hội Nông dân huyện:**

Ban Chấp hành Hội Nông dân huyện Vĩnh Linh là Cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ Đại hội. Do Đại hội trực tiếp bầu ra, hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, có nhiệm vụ lãnh đạo công tác Hội và phong trào nông dân trong toàn huyện, có trách nhiệm và quyền hạn như sau:

1. Quán triệt và đề ra các giải pháp, chương trình, kế hoạch, tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, Nghị quyết của Hội Nông dân các cấp, thực hiện và quyết định các chỉ tiêu, giải pháp thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2023 - 2028. Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh về mọi mặt. Phối hợp với chính quyền, mặt trận và các tổ chức đoàn thể hướng dẫn hội viên nông dân thực hiện các phong trào thi đua phát triển KT-XH và xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

2. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức cơ sở Hội thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, vận động nông dân phát huy quyền làm chủ, tích cực học tập để nâng cao trình độ về mọi mặt, tham gia xây dựng Đảng, Chính quyền, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nông dân.

3. Tổ chức sơ, tổng kết hàng năm và các chuyên đề của Ban Chấp hành và Hội cấp trên đề ra, thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, xem xét giải quyết những khiếu nại, tố cáo đối với Ủy viên Ban Chấp hành.

4. Chuẩn bị nội dung, đề án nhân sự tổ chức Đại hội hết nhiệm kỳ của cấp mình.

**Điều 2: Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện:**

Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện thay mặt Ban Chấp hành lãnh đạo hoạt động giữa hai kỳ họp của Ban Chấp hành có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Cụ thể hóa và xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2023 - 2028, các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp ủy địa phương, của Hội cấp trên. Thay mặt Ban Chấp hành chỉ đạo, kiểm tra công tác Hội và phong trào nông dân trong toàn huyện.

2. Quyết định những nội dung công việc theo chức năng, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền và báo cáo những nội dung đã quyết định trong phiên họp Ban Chấp hành gần nhất.

3. Chỉ đạo và quản lý chặt chẽ việc sử dụng Quỹ hỗ trợ nông dân, quỹ hoạt động của Hội và các nguồn vốn vay tín chấp qua hệ thống Hội Nông dân.

4. Tổ chức hoạt động dịch vụ hỗ trợ nông dân trên cơ sở được pháp luật quy định. Tạo điều kiện cho nông dân phát triển sản xuất, đồng thời bổ sung thêm nguồn kinh phí hoạt động của Hội.

5. Chuẩn bị các nội dung, triệu tập các phiên họp thường kỳ và họp bất thường của Ban Chấp hành. Thay mặt Ban Chấp hành báo cáo tình hình hoạt động của Hội theo định kỳ hoặc đột xuất với Huyện ủy và Hội Nông dân tỉnh. Tham gia ý kiến đề xuất với Đảng, Nhà nước và Hội cấp trên những vấn đề liên quan đến công tác Hội, quyền và nghĩa vụ của hội viên nông dân.

### **Điều 3: Nhiệm vụ và quyền hạn của Thường trực Hội Nông dân huyện:**

Thường trực Hội Nông dân huyện gồm Chủ tịch và Phó Chủ tịch thay mặt Ban Thường vụ giải quyết công việc hàng ngày và giữa hai kỳ Hội nghị của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ về việc tổ chức, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Hội Nông dân huyện.

Cùng với Chi bộ Cơ quan Hội Nông dân huyện đảm bảo sự thống nhất lãnh đạo của Ban Chấp hành, Đảng bộ huyện và Hội Nông dân tỉnh.

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ trong việc quyết định, chỉ đạo mọi công việc của Hội thông qua việc quản lý, điều hành các hoạt động của Hội.

2. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, của Hội Nông dân các cấp, của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện, kịp thời tổng kết rút kinh nghiệm để chỉ đạo có hiệu quả, kiến nghị với Cấp ủy Đảng về quản lý, điều động, bổ sung cán bộ thuộc phạm vi quyền hạn của mình.

3. Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ có kế hoạch chủ động, phối hợp chặt chẽ với chính quyền, mặt trận và các đoàn thể cấp huyện, các cơ quan có liên quan, thực hiện tốt các chương trình phối hợp liên ngành.

4. Chỉ đạo chuẩn bị các nội dung Hội nghị của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và quyết định thực hiện các chế độ đối với cán bộ thuộc phạm vi quản lý.

5. Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh về chính trị, tổ chức thống nhất về hành động. Chăm lo xây dựng đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ công chức cơ quan Hội Nông dân huyện, xây dựng cơ quan văn hóa.

## **CHƯƠNG II**

### **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN**

#### **Điều 4: Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội Nông dân huyện**

Đồng chí Chủ tịch phụ trách chung, chịu trách nhiệm cao nhất trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện và Hội cấp trên, cùng với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Hội Nông dân huyện chịu trách nhiệm trước Thường trực Huyện ủy, Đảng bộ khối về các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo công tác Hội và phong trào nông dân.

1. Nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết, Chỉ thị của cấp ủy địa phương, của Hội Nông dân tỉnh và Trung ương Hội Nông dân Việt Nam để quán triệt trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, vận dụng sáng tạo sát với tình hình thực tế của Hội Nông dân huyện; đề xuất những giải pháp để vận động, hướng dẫn hội viên nông dân thực hiện thắng lợi các Nghị quyết, Chỉ thị, các mục tiêu KT-XH, AN-QP của địa phương.

2. Nắm vững quan điểm của Đảng về công tác tổ chức cán bộ, công tác tư tưởng, công tác quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng cán bộ và chịu trách nhiệm trực tiếp trước Thường vụ Huyện ủy về toàn bộ công tác cán bộ của cơ quan Hội Nông dân huyện.

3. Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa UBND huyện, UBMTTQVN huyện, các Ban Đảng, các đoàn thể, các cơ quan, các tổ chức KT-XH của huyện, các Ban chuyên môn của Hội Nông dân tỉnh để tổ chức chỉ đạo hoạt động của Hội ngày càng có hiệu quả, tham gia thành viên các Ban chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và các ngành đoàn thể cấp huyện.

4. Tổ chức, chỉ đạo các hoạt động của Hội, các chuyên đề công tác, thay mặt Ban Thường vụ, Ban Chấp hành báo cáo với Thường vụ Huyện ủy, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh và thông báo cho Ban Chấp hành những vấn đề quan trọng của công tác Hội và phong trào nông dân huyện, ký các văn bản của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện.

5. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, những chương trình công tác của Hội. Chịu trách nhiệm trực tiếp trước Nhà nước về việc quản lý tài sản, tài chính của Cơ quan, là Chủ Tài khoản của cơ quan Hội Nông dân huyện. Điều hành công việc của Cơ quan theo Quy chế của Ban Chấp hành và vị trí việc làm của bộ phận, cá nhân được phân công phụ trách.

6. Chủ trì công việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Hội Nông dân huyện. Chủ trì và kết luận các Hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, đề xuất những vấn đề quan trọng trong Thường trực Hội Nông dân huyện để đưa ra Ban Thường vụ, Ban Chấp hành bàn, quyết định chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

**Điều 5: Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện:**

Đồng chí Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện cùng với đồng chí Chủ tịch chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Hội Nông dân huyện.

1. Cùng với Ban Thường vụ đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, các chương trình phát triển KT-XH của Đảng và Nhà nước, các Nghị quyết chương trình công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện và Hội Nông dân tỉnh.

2. Cùng với đồng chí Chủ tịch chuẩn bị nội dung các kỳ họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ. Thông báo kịp thời các hoạt động của Hội theo định kỳ và những thông tin có liên quan đến các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành.

3. Nghiên cứu, tổng hợp, đề xuất, kiến nghị các giải pháp liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

4. Trực tiếp giải quyết những công việc do đồng chí Chủ tịch ủy quyền, thay mặt đồng chí Chủ tịch điều hành mọi hoạt động của Cơ quan khi đồng chí Chủ tịch đi vắng, ký các văn bản do đồng chí Chủ tịch ủy quyền. Tổ chức chỉ đạo và trực tiếp phụ trách công tác kiểm tra của Hội.

5. Phụ trách công tác xây dựng Hội, chỉ đạo các phong trào hành động cách mạng, các chương trình phối hợp với mặt trận, các Ban ngành, đoàn thể cấp huyện.

6. Cùng với đồng chí Chủ tịch Hội Nông dân huyện chuẩn bị nội dung các kỳ họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, thông báo kịp thời các hoạt động của Hội theo định kỳ và các thông tin liên quan đến các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành.

7. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp liên quan đến lĩnh vực phụ trách. Thay mặt đồng chí Chủ tịch điều hành công việc cơ quan khi đồng chí Chủ tịch đi vắng, ký các văn bản khi được đồng chí Chủ tịch ủy quyền.

**Điều 6: Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện:**

1. Các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện trực tiếp phụ trách các phần việc có liên quan đến nhiệm vụ chuyên môn và cơ sở, thường xuyên quán triệt, theo dõi tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết và Kế hoạch công tác của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hội Nông dân huyện và cấp trên.

2. Tham gia vào sự lãnh đạo tập thể của Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện. Chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ về lĩnh vực, đơn vị mình phụ trách.

3. Nghiên cứu, góp ý kiến vào các văn bản của Ban Thường vụ, thảo luận và cùng với tập thể Ban Thường vụ quyết định những công việc thuộc phạm vi của Ban Thường vụ.

4. Thường xuyên báo cáo với đồng chí Chủ tịch và Phó chủ tịch về tình hình thực hiện nhiệm vụ, lĩnh vực mình phụ trách. Đề xuất những giải pháp công tác để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Hội Nông dân huyện, Hội Nông dân tỉnh và TW Hội Nông dân Việt Nam. Chuẩn bị các nội dung, các báo

cáo, các văn bản, có liên quan cho các Hội nghị chuyên đề của Ban Thường vụ, Ban Thường vụ.

5. Chịu trách nhiệm trước Thường trực, Thường vụ Hội Nông dân huyện những công việc được phân công phụ trách. Được Thường trực ủy quyền tham gia thành viên Ban chỉ đạo một số lĩnh vực liên quan đến công việc mình phụ trách.

**Điều 7: Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nông dân huyện:**

1. Tham gia vào sự lãnh đạo của tập thể Ban Chấp hành, nghiên cứu tham gia ý kiến, thảo luận và biểu quyết các nội dung công việc của Ban Chấp hành, chịu trách nhiệm trước Thường trực về lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

2. Gương mẫu chấp hành các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương.

3. Thường xuyên theo dõi nắm tình hình, phản ánh kịp thời những tâm tư, nguyện vọng của hội viên nông dân về những vấn đề có liên quan, kiến nghị đề xuất cách giải quyết với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện.

4. Thông tin tình hình hoạt động của Hội theo định kỳ, tham gia đầy đủ các Hội nghị Ban Chấp hành và các Hội nghị đột xuất do Ban Thường vụ triệu tập; có quyền phát biểu đóng góp ý kiến trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Hội. Thực hiện nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số, khi tập thể đã thống nhất quyết nghị thì cá nhân phải chấp hành nghiêm túc.

5. Định kỳ cuối năm các ủy viên Ban Chấp hành căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được phân công, báo cáo kết quả công tác của mình về Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện để tổng hợp xét đề nghị khen thưởng cuối năm.

### **CHƯƠNG III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ PHƯƠNG PHÁP CÔNG TÁC**

**Điều 9: Chế độ Hội nghị của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Hội Nông dân huyện:**

1. Duy trì và bảo đảm chế độ làm việc theo Quy chế phân công. Các đồng chí trong Ban Thường vụ phụ trách một số lĩnh vực và địa bàn, thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các Chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Hội cấp trên và cấp mình thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách.

2. Định kỳ Ban Chấp hành một năm Hội nghị 02 lần, Ban Thường vụ họp 01 tháng 01 lần. Ngoài ra Ban Thường vụ có thể triệu tập Hội nghị bất thường khi cần thiết.

3. Hàng quý Thường trực tham gia trực báo với Huyện ủy để phản ánh tình hình công tác. Tổ chức xây dựng Hội và phong trào nông dân từ huyện đến cơ sở.

4. Thường trực Hội Nông dân huyện: Thay mặt Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện giải quyết công việc hàng ngày theo chủ trương, Nghị quyết của Ban Chấp hành và của Hội cấp trên. Hàng tuần tổ chức hội ý để thống nhất công việc, quyết định thời gian, nội dung thành phần Hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện.

5. Mỗi quý Thường trực tổ chức trực báo 01 lần với Chủ tịch Hội Nông dân xã, thị trấn.

**Điều 10: Chế độ cung cấp thông tin:**

1. Thực hiện chế độ thông tin nội bộ kịp thời đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành và các cơ sở Hội đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định, từ cấp trên xuống cấp dưới và từ cấp dưới lên cấp trên.

2. Thường trực tạo điều kiện cho các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành tùy theo công việc của mình để tham gia các lớp đào tạo, tập huấn do Hội Nông dân tỉnh và TW Hội Nông dân Việt Nam tổ chức.

**CHƯƠNG IV  
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 11:** Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nông dân huyện có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành. Trong quá trình tổ chức thực hiện có những điều vướng mắc không phù hợp, Thường trực Hội Nông dân huyện sẽ thông qua Ban Chấp hành để bổ sung, sửa đổi Quy chế, bảo đảm việc thực hiện Quy chế đạt hiệu quả cao./.